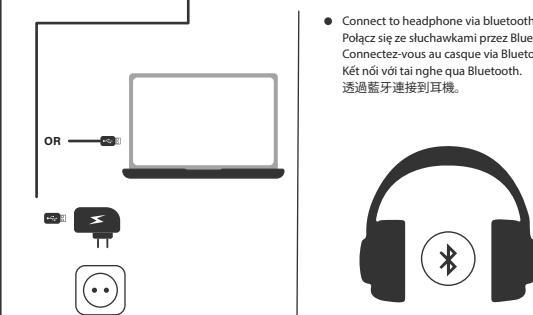


Get started / Rozpocznij / Commencer / Bắt đầu / 開始使用

- To extend battery lifetime, it's recommended to charge Device for the first time from about 8 to 12 hours.
Aby wydłużyć żywotność baterii, zaleca się ładowanie urządzenia po raz pierwszy przez około 8 do 12 godzin.
Pour prolonger la durée de vie de la batterie, il est recommandé de charger l'appareil pour la première fois pendant environ 8 à 12 heures.
Để kéo dài tuổi thọ pin, bạn nên sạc Thiết bị lần đầu tiên trong khoảng 8 đến 12 giờ.
為了延長電池壽命, 建議首次為設備充電約 8 至 12 小時。

- Device can also be charged by connecting to a Desktop/Laptop
Urządzenie można również ładować, podłączając je do komputera stacjonarnego/laptopa
L'appareil peut également être chargé en se connectant à un ordinateur de bureau/portable
Thiết bị cũng có thể được sạc bằng cách kết nối với máy tính để bàn/máy tính xách tay
設備也可以透過連接到桌上型電腦/筆記型電腦進行充電
- Charger is not included in the set
Ładowarka nie jest częścią zestawu
Le chargeur n'est pas inclus dans l'ensemble
Bộ sạc không bao gồm trong bộ sản phẩm
套裝中不包含充電器

- Connect to headphone via bluetooth.
Połącz się ze słuchawkami przez Bluetooth.
Connectez-vous au casque via Bluetooth.
Kết nối với tai nghe qua Bluetooth.
透過藍牙連接到耳機。



Basic navigation / Podstawowa nawigacja / Navigation de base / Điều hướng cơ bản / 基本導覽



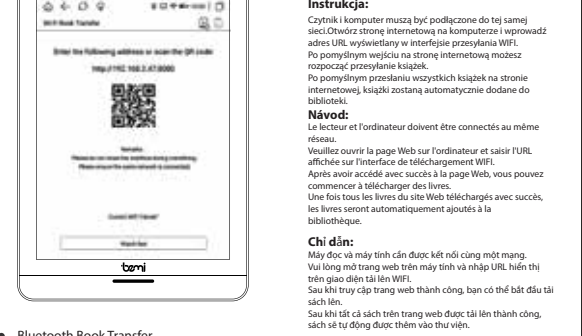
Display Language / Język wyświetlania / Langue d'affichage / Ngôn ngữ hiển thị / 顯示語言

- Change Display Language
Zmień wyświetlany język
Changer la langue d'affichage
Thay đổi ngôn ngữ hiển thị
變更顯示語言

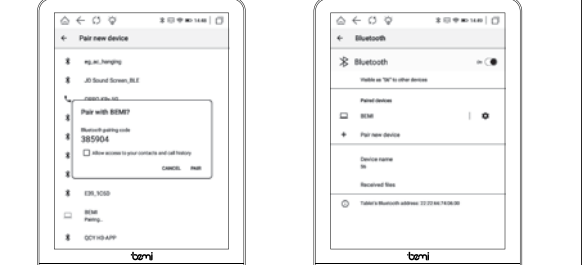


Library Management / Zarządzanie biblioteką / Gestion de bibliothèque / Quản lý thư viện / 圖書館管理

- Wifi Book Transfer
Transfer książek przez Wi-Fi
Transfert de livres par Wifi
Chuyển sách qua Wifi
無線網路圖書傳輸



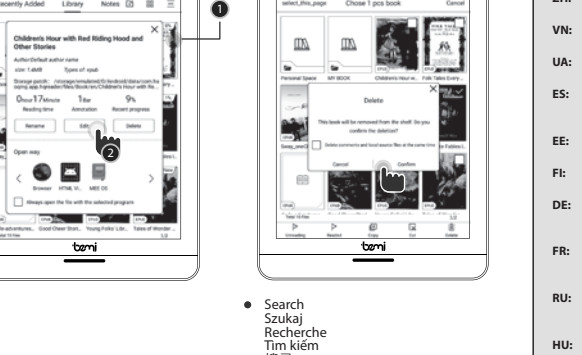
- Bluetooth Book Transfer
Przesyłanie książek przez Bluetooth
Transfert de livres par Bluetooth
Chuyển sách qua Bluetooth
藍牙圖書傳輸



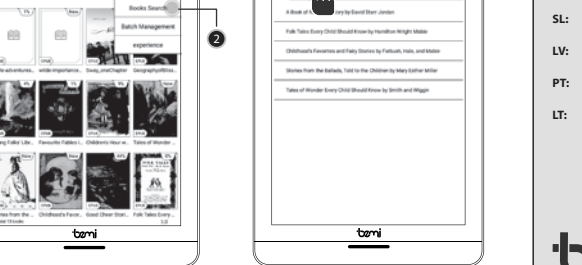
USB Book Transfer / Transfer de livres USB / Chuyển sách qua USB / USB 書籍傳輸



Delete book (long press for options) / Usuń książkę (długie naciśnięcie, aby wyświetlić opcje) / Supprimer le livre (appui long pour les options) / Xóa sách (nhấn lâu để có tùy chọn) / 刪除書籍 (長按可顯示選項)



- Search / Szukaj / Recherche / Tìm kiếm

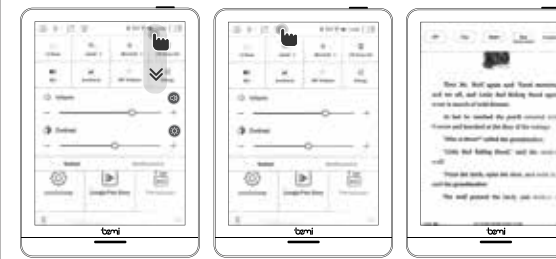


- Power on/off, standby or charger
Włączanie/wyłączanie, tryb czuwania lub ładowarki
Bắt/tắt nguồn, chế độ chờ / 開/關機, 待機
- Home / Powrót do menu głównego / Maison / Trang chủ / 家
- microSD/TF card slot / Gniazdo karty microSD/TF / Emplacement pour carte microSD/TF / Khe cắm thẻ nhớ microSD/TF / microSD/TF 卡插槽
- USB-C port (for connecting to computer or charger) / Port USB-C (dla podłączenia do komputera lub ładowarki) / Port USB-C (pour la connexion à un ordinateur ou à un chargeur) / Cổng USB-C (để kết nối với máy tính hoặc bộ sạc) / USB-C 連接埠 (用於連接電腦或充電器)
- Battery charging indicator (RED : charging, GREEN : battery fully charged) / Wskaźnik ładowania akumulatora (CZERWONY: ładowanie, ZIELONY: akumulator w pełni naładowany) / Indicateur de charge de la batterie (ROUGE : en charge, VERT : batterie complètement chargée) / Đèn báo sạc pin (ĐỎ: đang sạc, XANH LÁ: pin đã sạc đầy) / 電池充電指示燈 (紅色: 充電中, 綠色: 電池充滿電)

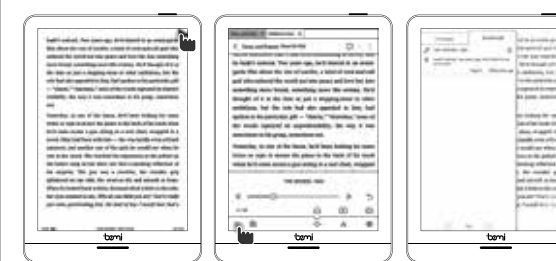
- EN: Electronic version of the full user manual is available on : www.mybemi.com
- PL: Pełna wersja instrukcji obsługi w wersji elektronicznej jest dostępna na stronie : www.mybemi.com
- CN: 完整用戶手冊的电子版可在 : www.mybemi.com
- ZH: 完整使用手冊的電子版可在以下網址取得 : www.mybemi.com
- VN: Phiên bản điện tử của hướng dẫn sử dụng đầy đủ có sẵn tại: www.mybemi.com
- UA: Електронна версія повного посібника користувача доступна на : www.mybemi.com
- ES: La versión electrónica del manual de usuario completo está disponible en : www.mybemi.com
- EE: Täieliku kasutusjuhendi elektroonline versioon on saadaval aadressil : www.mybemi.com
- FI: Täydellisen käyttöoppaan sähköinen versio on saatavilla osoitteessa : www.mybemi.com
- DE: Die elektronische Version des vollständigen Benutzerhandbuchs ist verfügbar unter : www.mybemi.com
- FR: la version électronique du manuel d'utilisation complet est disponible sur : www.mybemi.com
- RU: Электронная версия полного руководства пользователя доступна на : www.mybemi.com
- HU: A teljes felhasználói kézikönyv elektronikus változata a következő címen érhető el : www.mybemi.com
- RO: Versiunea electronică a manualului de utilizare complet este disponibilă pe : www.mybemi.com
- CZ: Elektronická verze úplné uživatelské příručky je k dispozici na : www.mybemi.com
- SL: Elektronska različica celotnega uporabniškega priročnika je na voljo na : www.mybemi.com
- LV: Pilnas lietotāja rokasgrāmatas elektroniskā versija ir pieejama : www.mybemi.com
- PT: A versão eletrónica do manual completo do usuário está disponível em : www.mybemi.com
- LT: Viso vartotojo vadovo elektroninė versija pasiekama adresu : www.mybemi.com

Reading features / Funkcje czytania / Fonctionnalités de lecture / Tinh năng đọc / 閱讀功能

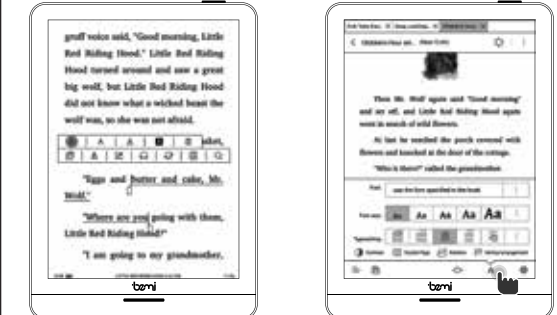
- Volume & Brightness
Głośność i jasność
Volume et luminosité
Âm lượng & Độ sáng
音量和亮度



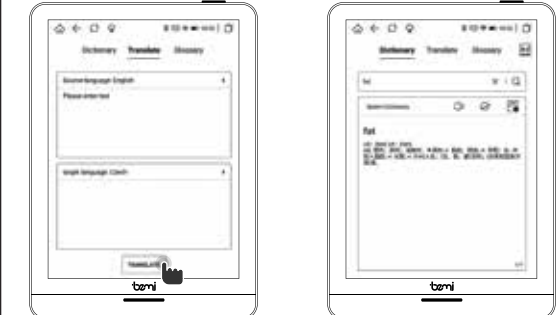
- Bookmark (tap top-right)
Dodaj zakładkę (dotknij w prawym górnym rogu)
Marque-page (appuyez en haut à droite)
Đánh dấu (chạm vào góc trên bên phải)
書籤 (點選右上角)



- Word actions
Przeformowanie PDF – Formatowanie tekstu
Actions de mots
Hành động của từ
單字動作



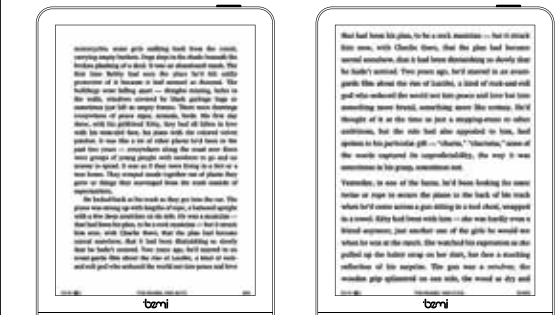
- Translation
Tłumaczenie
Traduction
Bản dịch
翻譯



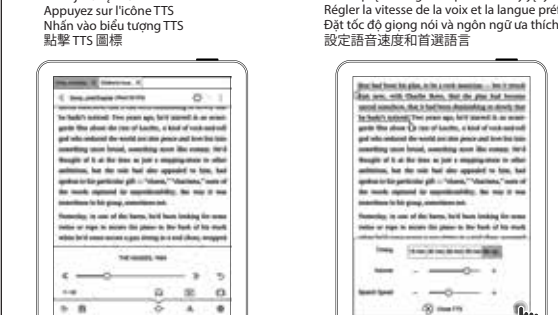
- Font Typeface & size
Operacja na słowie
Police de caractères et taille
Phông chữ Kiểu chữ và kích thước
字體和大小



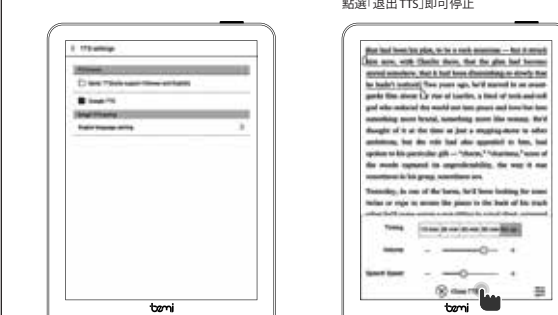
- Dictionary
Słownik
Dictionnaire
Từ điển
字典



- PDF Reflow - Text format
Kroj i rozmiar czcionki
Redistribution PDF - Format texte
PDF Reflow - Định dạng văn bản
PDF 重排 - 文字格式

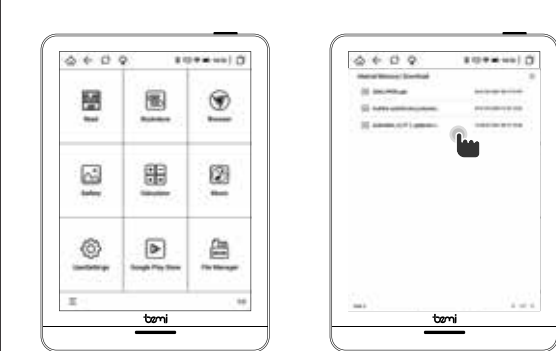


- Text to Speech - TTS / Zamiana tekstu na mowę – TTS
Synthèse vocale (TTS) / Chuyển văn bản thành giọng nói - TTS
文字轉語音 - TTS



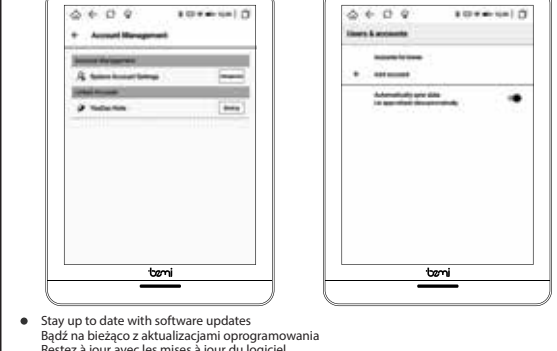
Apps Installation / Instalacja aplikacji / Installation des applications / Cài đặt ứng dụng / 應用程式安裝

- Install apps from storage
Instaluj aplikacje z pamięci masowej
Installer des applications à partir du stockage
Cài đặt ứng dụng từ bộ nhớ
從儲存安裝應用程式



Connectivity & Support / Łączność i wsparcie / Connectivité et support / Két nối & Hỗ trợ / 連接與支援

- Syncing device to online accounts
Synchronizacja urządzenia z kontami internetowymi
Synchronisation de l'appareil avec les comptes en ligne
Đồng bộ hóa thiết bị với tài khoản trực tuyến
將設備同步到線上帳戶



- Stay up to date with software updates
Bądź na bieżąco z aktualizacjami oprogramowania
Restez à jour avec les mises à jour du logiciel
Luôn cập nhật các bản cập nhật phần mềm
隨時了解軟體更新



- EN e-Book reader with 6" E Ink screen, touch and front light
- PL Czytnik z 6-calowym ekranem E Ink, dotykaniem i podświetleniem
- CN 6寸带前光墨水屏电子书阅读器
- ZN 配備 6 吋 E Ink 螢幕、觸控螢幕和頭燈的電子書閱讀器
- VN Máy đọc sách điện tử có màn hình E Ink 6", cảm ứng và đèn phía trước

- UA Пристрій для читання електронних книг із 6-дюймовим екраном E Ink, сенсорним екраном і передньою підсвіткою
- ES Lector de libros electrónicos con pantalla E Ink de 6", táctil y luz frontal
- EE 6-tollise E Ink ekraani, puutetundliku ja esitulega e-raamatu lugeja
- FL e-kirjan lukija, jossa on 6 tuuman E Ink -näyttö, kosketus ja etuvalo
- DE e-booklezer mit 6-inch E Ink-scherm, aanraakscherm en voorlicht
- FR Lecteur e-Book avec écran E Ink 6", tactile et éclairage avant
- RU Устройство для чтения электронных книг с 6-дюймовым экраном E Ink, сенсорным экраном и передней подсветкой
- HU e-könyv olvasó 6" E Ink képernyővel, érintőképernyővel és előlűsőlámpával
- RO Cititor de cărți electronice cu ecran E Ink de 6 inch, lumină tactilă și frontală
- CZ Čtečka elektronických knih se 6" E Ink obrazovkou, dotykem a předním světlem
- SL Čitačka elektronických knjig se 6" E Ink obrazovkou, dotikovim a prednjim svetlom
- LV e-grāmatu lasītājs ar 6 collu E tintes ekrānu, skārienjutīgu un priekšējo apgaismojumu
- PT Leitor de e-book com tela E Ink de 6", touch e luz frontal
- LT e-knygų skaitytuvas su 6 colių E Ink ekranu, jutikliniu ir priekiniu apšvietimu



Cognita Tab 6+

QUICK GUIDE
SZYBKI PRZEWODNIK
GUIDE RAPIDE
HƯỚNG DẪN NHANH
快速指南

